

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2018/HSST

Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Long Hải.

2. Bà Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lò Phạ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Sỹ Quân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Hu G- sinh năm 1996 tại huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Hoàng Chô C- sinh năm 1966 và bà Ly Phù P- sinh năm 1966; Bị cáo có vợ là: Pờ Ha X- sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Nghiện ma túy; Bị bắt, tạm giữ ngày 11/8/2018, đến ngày 14/8/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng- trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/8/2018 Hoàng Hu G đi cùng xe máy của Ly Ha X- sinh năm 1978, trú tại P, huyện Mường Tè từ bản T, xã P xuống bản N, huyện Mường Tè để chuộc xe máy của G do trước đó G có cầm cố. Do thiếu tiền chuộc xe nên G đã rủ X đi chơi và thăm anh Lò X ở bản N, xã N. Khi đi đến đầu bản N, G và X để xe máy đầu bản và đi bộ vào trong bản thì gặp một người đàn ông lạ mặt, G hỏi người đàn ông này: "*có biết ai tên Lò X không?*" người đàn ông đó trả lời: "*ở đây không có ai tên Lò X đâu*". Sau đó, G gọi người đàn ông lạ mặt này ra khỏi nhà để hỏi mua thuốc phiện (Ly Ha X không biết việc G hỏi mua thuốc phiện). Qua trao đổi mua bán, G mua 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*) thuốc phiện của người đàn ông lạ mặt, mua được thuốc phiện G đã xin mượn bộ bàn đèn của người đàn ông lạ mặt rồi đi vào trong rừng để hút thuốc phiện. Sau khi hút hết số thuốc phiện vừa mua được xong. G đã quay lại nhà người đàn ông lạ mặt và tiếp tục gọi người đàn ông lạ mặt ra khỏi nhà để hỏi mua thêm thuốc phiện (lúc này Ly Ha X vẫn ở trong nhà và không biết việc G hỏi mua thuốc phiện lần 2). Sau khi trao đổi mua bán xong với người đàn ông lạ mặt G mua được 01 gói thuốc phiện tương xứng với số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*). Mua được thuốc phiện G đã cất giấu gói thuốc phiện vào hậu môn để mang về sử dụng dần (việc G cất giấu gói thuốc phiện X không biết). Sau khi mua được thuốc phiện và giấu thuốc phiện xong G đã gọi X để đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi G điều khiển xe máy chở X đến bản P, xã P thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng P phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ số vật chứng nói trên.

Tại Đoàn Biên phòng P và tại Cơ quan CSĐT- Công an huyện Mường Tè, Hoàng Hu G đã khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 15/8/2018 của người giám định tư pháp theo vụ việc- Công an huyện Mường Tè kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Hoàng Hu G có khối lượng là 28,70 gam và đã trích gửi giám định 2,35 gam.

Tại kết luận giám định số 357/GĐ- KTHS ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "*2,35 gam mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Hoàng Hu G gửi đến giám định là chất ma túy, loại Thuốc phiện*".

Vật chứng còn lại của vụ án 26,35 gam thuốc phiện đang được bảo quản theo quy định tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Hu G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Hu G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại bản cáo trạng số 50/CT- VKS- MT ngày 16/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Hoàng Hu G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Hoàng Hu G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Hu G 01 năm 08 tháng đến 02 năm 02 tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 14/8/2018, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng tịch thu 26,35 gam thuốc phiện còn lại sau giám định để tiêu hủy. Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo vắng mặt và có gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Nội dung bài bào chữa nhất trí với bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Đề nghị áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 5 Điều 51; khoản 1, 5 Điều 249 Bộ luật hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 20 giờ 00 phút ngày 11/8/2018 tại khu vực bản P, xã P, huyện Mường Tè, tổ công tác Đoàn Biên phòng P- Đoàn Biên phòng Lai Châu đã bắt quả tang Hoàng Hu G- sinh năm 1996, trú tại bản T, xã P, huyện M đang có hành vi tàng trữ trái phép 28,70 gam thuốc phiện mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và nhân thân bị cáo nghiện ma túy vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tự cải tạo bản thân thành công dân tốt và cũng để đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, biên bản xác minh và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có tài sản giá trị, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc thuốc phiện thu giữ trong vụ án: Hoàng Hu G khai mua của người đàn ông lạ mặt ở bản N, xã N, không rõ nhân thân, lai lịch. Quá trình điều tra không xác định được nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Đối với Ly Ha X, là người đi cùng G bằng xe máy của Xá để G mua thuốc phiện, quá trình điều tra xác minh việc G mua bán, cất giấu thuốc phiện X không biết nên CQĐT không xem xét trách nhiệm đối với X là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng: Số Thuốc phiện còn lại sau giám định 26,35 gam là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Hu G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Hu G 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 14/8/2018. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 26,35 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định để tiêu hủy;

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 26/11/2018).

3. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Hu G.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo; Người bào chữa (02);
- Lưu HSVÀ (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình